TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN LÃO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2024/HNGĐ-ST
Ngày 22-3-2024
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Ngọc Sinh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thắng;

Ông Vũ Văn Thôn.

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa*:** Bà Lê Thị Minh Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 144/2023/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 11 năm 2023 về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 226/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Bị đơn*: Anh Lê Đức H, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 23 tháng 11 năm 2023 và các bản tự khai của nguyên đơn chị Nguyễn Thị N trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Lê Đức H xây dựng hạnh phúc trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Trường Thành, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng vào ngày 26 tháng 9 năm 2012. Trong quá trình chung sống vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do vợ chồng bất

đồng quan điểm, vợ chồng không có sự cảm thông, chia sẻ với nhau; thường hay xảy ra cãi nhau. Chị và anh H đã sống ly thân hơn 1 năm nay, không còn quan tâm đến nhau. Chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng giải quyết cho chị được ly hôn anh Lê Đức H. Về con chung: Chị và anh H có các con chung là cháu Lê Thị Bảo H, sinh ngày 17 tháng 12 năm 2013 và cháu Lê Bảo T, sinh ngày 02 tháng 6 năm 2016. Ly hôn, chị đề nghị được nuôi hai con. Trường hợp anh H không đồng ý, thì chị đề nghị Tòa án xử cho chị được nuôi con Lê Bảo T, anh H nuôi con Lê Thị Bảo H, không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Lê Đức H trình bày:

Thống nhất với nguyên đơn về thời gian, điều kiện kết hôn, mâu thuẫn vợ chồng, thời gian ly thân, lý lịch của con chung và không yêu cầu giải quyết tài sản chung như nguyên đơn trình bày. Ly hôn, anh đề nghị được nuôi hai con.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán đã thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, thông báo về phiên họp, hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử đúng quy định về thẩm quyền, thời hạn, trình tự, thủ tục tố tụng; phiên toà được mở đúng thời hạn; Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo quy quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn cơ bản đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ tố tụng. Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị: Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 203 BLTTDS; các điều 19, 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chị Nguyễn Thị N được ly hôn anh Lê Đức H. Về con chung: Giao cháu Lê Thị Bảo H, sinh ngày 17 tháng 12 năm 2013 cho anh Lê Đức H, giao cháu Lê Bảo T, sinh ngày 02 tháng 6 năm 2016 cho chị Nguyễn Thị N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí: Chị Nguyễn Thị N phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn khởi kiện về Ly hôn, tranh chấp về nuôi con đối với bị đơn cư trú tại huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Tòa án nhân dân huyện An Lão thụ lý, giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm về

Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, phù hợp quy định khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

[2] Về người tham gia tố tụng: Hội đồng xét xử tiếp tục phiên tòa xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo đề nghị của đương sự, phù hợp quy định theo điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của BLTTDS.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị N, anh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Trường Thành, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng ngày 26 tháng 9 năm 2012 được xác định là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, anh chị sống ly thân trong thời gian dài. Xét tình trạng, mục đích hôn nhân không đạt được và việc nguyên đơn có đơn xin ly hôn là có căn cứ, phù hợp quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về ly hôn.

[4] Về con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Lê Đức H có 02 con chung là cháu Lê Thị Bảo H, sinh ngày 17 tháng 12 năm 2013 và cháu Lê Bảo T, sinh ngày 02 tháng 6 năm 2016. Trên cơ sở kết quả xác minh, ý kiến của các con của đương sự. Xét thấy anh H và chị N đều có chỗ ở và thu nhập đảm bảo việc nuôi con, nên việc giao cháu Lê Thị Bảo H, sinh ngày 17 tháng 12 năm 2013 cho anh Lê Đức H trực tiếp nuôi dưỡng, giao và cháu Lê Bảo T, sinh ngày 02 tháng 6 năm 2016 cho chị Nguyễn Thị N trực tiếp nuôi dưỡng là có căn cứ. Nguyên đơn, bị đơn mỗi người nuôi một con, nên không phải cấp dưỡng nuôi con là phù hợp.

[5] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Nguyên đơn phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; khoản 4 Điều 147; Điều 235 và Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 19, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử: 1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N được ly hôn anh Lê Đức H.

- Về con chung: Giao cháu Lê Thị Bảo H, sinh ngày 17 tháng 12 năm 2013 cho anh Lê Đức H trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Lê Bảo T, sinh ngày 02 tháng 6 năm 2016 cho chị Nguyễn Thị N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Chị Nguyễn Thị N, anh Lê Đức H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị N phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị N đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005828 ngày 16 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Thị N đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo bản án: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP.Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Các đương sự;
- UBND xã Trường Thành, huyện An Lão;
- Lưu: Hồ sơ; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Ngọc Sinh